TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do-Hạnh Phúc

Bản án số:52/2018/HS-ST
Ngày 23/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***:** Bà Bùi Thị Dậu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phạm Thị Hoa
2. Ông Siu Tơ Lul

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Băng – Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Siu P, sinh năm 1999, tại: huyện S, Gia Lai.

Nơi cư trú: Làng K, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Jarai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Rmah K (chết) và bà Siu H; bị cáo chưa có vợ; Tiền án: 01 tiền án (Tại bản án số 72/2017/HSST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"); Tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 26/7/2018, tạm giam ngày 01/8/2018, bị cáo đang bị tạm giam. Có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thiều Hữu M, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai.Có mặt.

-Bị hại: Anh Kpă Y, sinh năm 1980 và chị Siu H, sinh năm 1979(Chị H có văn bản ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Y ngày 18/9/2018); Nơi cư trú: Làng Q, xã B, huyện S, Gia Lai. Vắng mặt.

-Người tham gia tố tụng khác: Người phiên dịch tiếng Jarai: Bà Nay H, Công tác tại: Bệnh viện đa khoa huyện Chư Sê, Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 24/07/2018, Siu P đang ở nhà thì có Rmah L, trú tại làng D, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai điều khiển xe máy đến rủ Siu P đi chơi tại làng K, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, L

điều khiển xe máy về trước còn Siu P ở lại chơi đến 21 giờ thì đi bộ về. Trên đường đi bộ về nhà, Siu P phát hiện có 01 chiếc xe môtô loại xe Dream, BKS 81P1- 08220 của anh Kpă Y, trú tại K, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai đang dựng dưới nhà sàn, trên xe mô tô có để 01 (một) con dao rựa; thấy không có người trông coi nên Siu P đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Siu P lén lút dắt chiếc xe mô tô trên ra đường cách nhà khoảng 20m, do xe mô tô không có chìa khóa ổ điện nên Siu P đạp nổ máy điều khiển xe mô tô chạy về nhà cất giấu. Được 30 phút vì sợ bị chủ xe mô tô phát hiện nên Siu P đã điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp được đi vào đường mỏ đá Yaly thuộc làng K, xã B, huyện S, Gia Lai rồi lấy chiếc rựa để trên xe mô tô đập, phá dè chắn bùn trước và sau, bửng xe, gương chiếu hậu, chặt đứt nơi gắn biển kiểm soát của xe; Sau đó Siu P ném các bộ phận vừa đập phá vào vườn ngô ven đường và điều khiển xe mô tô trên về nhà cất giấu. Ngày 26/07/2018, Siu P đã đến Công an xã B đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản trên.

Ngày 30/07/2018, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện S kết luận: *01 xe mô tô BKS: 81B1- 08220, nhãn hiệu: SCR@, SK H1PKAH003596, SM 2FMH00003596, tại thời điểm định giá có giá: 4.800.000đ(Bốn triệu tám trăm ngàn đồng); 01 (Một) cái rựa dài 60cm; cán bằng le dài 27cm, đường kính 3,3cm; lưỡi bằng kim loại dài 33cm, rộng 5,8cm. tại thời định giá có giá: 63.000đ(Sáu mươi ba ngàn đồng). Tổng tài sản bị trộm cắp là 4.863.000 đ (Bốn triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng).*

Tài sản sau khi trộm cắp bị Siu Phim làm hư hỏng là: 01 dè chắn bùn phía sau xe mô tô 81P1-082220, có giá 48.000đ (Bốn mươi tám ngàn đồng), 01 dè chắn bùn phía trước xe mô tô, có giá 48.000đ (Bốn mươi tám ngàn đồng), 01 yếm chắn gió phí trước bên phải, bên trái có giá 48.000đ (Bốn mươi tám ngàn đồng), 02 ốp nhựa thân xe bên phải có giá 24.000đ (Hai mươi bốn ngàn đồng), 02 gương chiếu hậu bên phải, bên trái có giá 24.000đ (Hai mươi bốn ngàn đồng), 01 mặt nạ của xe mô tô có giá 18.000đ (Mười tám ngàn đồng), tổng cộng 210.000đ (Hai trăm mười ngàn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 02/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Siu P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Siu P từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố nhưng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ "phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo không quá 09 (chín) tháng tù. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 21 giờ ngày 24/7/2018, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, Siu P đã trộm cắp 01(một) chiếc xe môtô loại xe Dream, BKS 81P1- 08220 và 01 (một) con dao rựa của gia đình anh Kpă Y, tổng tài sản bị trộm cắp là 4.863.000đ (Bốn triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng). Sau khi trộm cắp được tài sản, sợ bị phát hiện nên bị cáo đã dùng rựa làm hư hỏng một số bộ phận trên xe mô tô gồm 01 dè chắn bùn phía sau, 01 dè chắn bùn phía trước xe mô tô, 01 yếm chắn gió phía trước bên phải, bên trái, 02 ốp nhựa thân xe bên phải, 02 gương chiếu hậu bên phải, bên trái và 01 mặt nạ của xe mô tô với tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 210.000đ (Hai trăm mười ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Tội phạm mà bị cáo gây ra xâm phạm chế độ sở hữu của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Trong thời gian gần đây, loại tội phạm "Trộm cắp tài sản" ngày càng tăng và diễn biến phức tạp gây hoang mang cho nhân dân trong việc quản lý tài sản, bất cứ lúc nào cũng có thể bị kẻ gian lén lút chiếm đoạt. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy rằng bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, giao nộp tài sản trộm cắp trả lại cho bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế -xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo có sổ hộ nghèo; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, không thuộc trường hợp "gây hậu quả không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên yêu cầu của người bào chữa không có căn cứ chấp nhận.

[4]. Về dân sự: Chiếc xe mô tô BKS 81P1-08220 và 01 cái rựa mà bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho bị hại, các bộ phận xe bị hư hỏng có giá trị 210.000đ(Hai trăm mười ngàn đồng) bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5]. Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô BKS: 81P1-08220, nhãn hiệu SCR@, số khung: H1PKAH003596, số máy: 2FMH0003596 (đã qua sử dụng) và 01 (một) cái rựa dài 60cm, cán bằng le dài 27cm, đường kính 3,3cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm, rộng 5,8cm (đã qua sử dụng). Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 75, ngày 07/09/2018 trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên miễn xét.

[**6].** Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo có sổ hộ nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án; Do vậy, cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Siu P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Siu P 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị tạm giữ 26/7/2018.

2. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án; bị hại có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường và hình phạt đối với bị cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- THA huyện Chư Sê;
- BC, LS, BH;
-THA hình sự;
-Chi cục THA DS huyện Chư Sê;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Dậu